

**HÀNG RÀO KỸ THUẬT  
TRONG THƯƠNG MẠI**

**HÀNG VIỆT CẦN VƯỢT QUA  
RÀO CẢN KỸ THUẬT ĐỂ  
HỘI NHẬP**

*Các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới sẽ tạo cơ hội để Việt Nam đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa. Tuy nhiên, các FTA còn có nhiều rào cản kỹ thuật, quy tắc xuất xứ... mà các doanh nghiệp (DN) cần phải tuân thủ để “sòng phẳng” trong sân chơi hội nhập.*

**Quy tắc xuất xứ là chìa khóa**

Ông Nguyễn Hữu Nam, Phó Giám đốc Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) chi nhánh TP HCM nhấn mạnh, quy tắc xuất xứ là một trong những rào cản lớn nhất của DN trong việc tận dụng các ưu đãi từ Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)...

Quy tắc xuất xứ được ví như một trong những chìa khóa quan trọng mở cánh cửa cho hàng hóa của Việt Nam thâm nhập sâu rộng vào thị trường EU, CPTPP, RCEP đầy tiềm năng. Bên cạnh đó, để hội

nhập sâu rộng, DN Việt sẽ phải tìm cách vượt qua các quy định ngày càng nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh dịch tễ, quy tắc ứng xử, các quy định về bảo vệ môi trường, truy xuất nguồn gốc xuất xứ sản phẩm,... Từ đó, DN chủ động nghiên cứu, tìm hiểu các thỏa thuận trong các FTA mà Việt Nam tham gia, đặc biệt là những thỏa thuận liên quan đến lĩnh vực kinh doanh của DN, các ưu đãi thuế quan đối với những mặt hàng ở từng thị trường cụ thể.

Bà Hoàng Ngọc Oanh, chuyên gia của Hiệp hội Thông tin, tư vấn kinh tế thương mại Việt Nam chia sẻ, khi tham gia các hiệp định lớn như EVFTA thì yếu tố về chất lượng, nguồn gốc, mẫu mã sản phẩm là những yếu tố tiên quyết, cần phải có. Do đó, để nâng cao lợi thế cạnh tranh khi xuất khẩu vào thị trường châu Âu, hàng hóa trong nước cần chú trọng hơn đến các yếu tố liên quan tới phát triển bền vững gồm: yếu tố về bảo vệ môi trường, nhân sinh thái, đảm bảo các quy định về lao động, tính xã hội trong sản xuất, kinh doanh...

**Từng bước tuân thủ các “rào cản kỹ thuật”**

Theo các chuyên gia, trong

thương mại quốc tế, các rào cản kỹ thuật đối với thương mại (Technical Barriers to Trade - TBT) thực chất là các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mà một nước áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu và/hoặc quy trình đánh giá sự phù hợp của hàng hóa nhập khẩu đối với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đó. Các biện pháp kỹ thuật này về nguyên tắc là cần thiết và hợp lý nhằm bảo vệ những lợi ích quan trọng như: sức khỏe con người, môi trường, an ninh... Vì vậy, mỗi nước thành viên của EVFTA, CPTPP, RCEP... đều thiết lập và duy trì một hệ thống biện pháp kỹ thuật riêng đối với hàng hóa của mình và hàng hóa nhập khẩu.

Theo ông Nguyễn Hữu Nam, trên thực tế, các biện pháp kỹ thuật có thể là những rào cản tiềm ẩn đối với thương mại quốc tế bởi chúng có thể được sử dụng vì mục tiêu bảo hộ cho sản xuất trong nước, gây khó khăn cho việc thâm nhập của hàng hóa nước ngoài vào thị trường nước nhập khẩu. Bên cạnh các TBT, thị trường xuất khẩu trong các FTA thế hệ mới còn áp dụng những biện pháp kiểm dịch động - thực vật, nhất là đối với sản phẩm nông sản,...

Đây là các quy định, điều kiện, yêu cầu bắt buộc có tác động đến thương mại quốc tế nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe của con người, vật nuôi, động - thực vật qua việc bảo đảm an toàn thực phẩm và/hoặc ngăn chặn sự xâm nhập của các bệnh có nguồn gốc từ động - thực vật.

Hình thức của các biện pháp kiểm dịch động thực vật có thể rất đa dạng. Ví dụ, đó có thể là yêu cầu về chất lượng, về bao bì, về quy trình đóng gói, phương tiện và cách thức vận chuyển động - thực vật, kiểm dịch, phương pháp lấy mẫu, thông kê...

Theo ông Đặng Tường Khanh, Giám đốc Công ty TNHH Ca cao Trọng Đức, trong thời gian qua, công ty đã thường xuyên chú trọng đầu tư đổi mới, cập nhật công nghệ sản xuất theo hướng hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế, phát triển nhiều dòng sản phẩm đạt chứng nhận UTZ,...

*(tbtagi.angiang.gov.vn)*

**HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH  
CỦA PHÁP LUẬT VỀ NHÃN  
HÀNG HÓA, PHÒNG CHỐNG  
GIAN LẬN THƯƠNG MẠI  
ĐỒNG THỜI TẠO MÔI**

## TRƯỜNG THUẬN LỢI CHO KINH DOANH

*Thời gian gần đây, các hành vi gian lận, giả mạo xuất xứ, lẫn tránh các biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng hóa của Việt Nam liên tục gia tăng, với nhiều hình thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi như: gian lận, giả mạo xuất xứ Việt Nam để tiêu thụ trong nước; gian lận, giả mạo xuất xứ Việt Nam, chuyển tải bất hợp pháp để xuất khẩu. Việc gian lận, giả mạo xuất xứ, ghi nhãn hàng hóa không đúng quy định, chuyển tải bất hợp pháp hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, đã và đang ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp làm ăn chân chính, mất đi thương hiệu Việt Nam, gây thiệt hại lớn đối với nền kinh tế nước ta.*

Vậy phải làm gì để ngăn chặn việc gian lận xuất xứ hàng hóa, chuyển tải bất hợp pháp, ngăn chặn tình trạng gian lận, giả mạo ghi nhãn xuất xứ Việt Nam?

Theo tác giả cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp: Một mặt các cơ quan chức năng cũng như các Bộ, ngành cần tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; Mặt khác phải tiếp tục rà soát, sửa đổi,

hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan để có những quy định rõ ràng minh bạch thuận lợi cho doanh nghiệp áp dụng đồng thời tạo cơ sở pháp lý để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, chống gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp.



Hiện nay có nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định về xác định xuất xứ hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu. Tuy nhiên việc thể hiện nội dung xuất xứ hàng hóa trên nhãn hàng hóa (sau khi đã xác định được xuất xứ hàng hóa) là một trong các nội dung bắt buộc theo quy định tại Nghị định 43/2017/NĐ-CP nhằm minh bạch thông tin hàng hóa, bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp chân chính và quyền lợi người tiêu dùng.

**Đánh giá thuận lợi và khó khăn sau 04 năm thực hiện Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa**

Hơn 04 năm qua, từ khi Nghị định số 43/2017/NĐ-CP có hiệu lực, hoạt động quản lý nhà nước về nhãn hàng hóa đối với hàng hóa lưu thông tại Việt Nam, hàng hóa nhập khẩu lưu thông trên thị trường được thực hiện thống nhất, đồng bộ theo đúng quy định của pháp luật. Những quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP được các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp đánh giá là đã tạo cơ sở pháp lý để thực hiện công tác quản lý nhà nước, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, chống gian lận thương mại, hàng giả, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc ghi nhãn hàng hóa, minh bạch hàng hóa của mình trước khi đưa hàng hóa lưu thông trên thị trường; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về nhãn hàng hóa; đồng thời góp phần giúp người tiêu dùng lựa chọn các sản phẩm, hàng hóa phù hợp trong đời sống, phục vụ nhu cầu thiết yếu và sinh hoạt hàng ngày.

Nghị định 43/2017/NĐ-CP về cơ bản đã quy định chi tiết nội dung, cách ghi và quản lý nhà nước về nhãn đối với hàng hóa lưu thông, hàng hóa nhập khẩu.

Đồng thời, việc xử phạt vi phạm hành chính về nhãn hàng hóa đã được quy định tại Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã tạo thuận lợi trong công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra và xử lý khi phát hiện các hành vi vi phạm về nhãn hàng hóa.

Đa số các doanh nghiệp, hiệp hội đều có ý kiến cho rằng các quy định tại Nghị định số 43/2017/NĐ-CP hiện đã tháo gỡ nhiều khó khăn, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu và giao lưu thương mại quốc tế. Tuy nhiên qua quá trình thực hiện Nghị định 43/2017/NĐ –CP cũng đã bộc lộ một số khó khăn, bất cập cần phải được xem xét, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

(Còn tiếp)

*(vietq.vn)*

## **THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA DOANH NGHIỆP: CƠ HỘI LUÔN NHIỀU HƠN THÁCH THỨC**

*Thời gian qua, dịch bệnh diễn*

*biến phức tạp đã làm thay đổi thói quen của người tiêu dùng, mua sắm trực tiếp giảm hẳn so với giai đoạn chưa có dịch. Nhiều đơn vị sản xuất, kinh doanh đã nắm bắt xu thế này - nhanh chóng chuyển đổi, đáp ứng nhu cầu khách hàng và tăng trưởng của doanh nghiệp.*

Theo ông Trần Minh Tú – đại diện Công ty Cổ phần toàn cầu Eviet Global - thành lập từ đầu năm 2020, chuyên hoạt động lĩnh vực thương mại điện tử: Nhận diện giao thương trực tuyến có tiềm năng lớn, đồng nghĩa có đối thủ nhiều, công ty đã chọn phân khúc nhỏ, với dòng sản phẩm thủ công mỹ nghệ đề tập trung phát triển, nhưng thách thức ngày càng hiện diện. "Chúng tôi mới tham gia khoảng hơn 1 năm, khó khăn nhiều vì mình muốn xuất khẩu sản phẩm của Việt Nam ra thị trường như Mỹ thì cần biết họ thích gì, xu hướng thế nào chứ không phải mình có gì bán đấy. Đồng thời, đối với khâu xuất khẩu cần đảm bảo thời gian đưa hàng từ Việt Nam sang nước ngoài, đến tay người tiêu dùng với chi phí tối ưu, bởi nếu không đúng hẹn khách hàng sẽ không mua hàng của mình nữa...".

Cũng theo ông Tú, “mảnh đất”

thương mại điện tử rộng lớn, bao giờ cũng có đất cho những người có lối đi riêng mà không có nhiều cạnh tranh với những đối thủ khác. Thực ra cơ hội luôn nhiều hơn thách thức dù thách thức không nhỏ, nếu chúng ta biết cách và học cách, chúng ta sẽ làm được.

Chia sẻ của ông Trần Minh Tú là thực tiễn góp phần khẳng định, cần có chiến lược bài bản hơn mới tận dụng được lợi thế từ nền tảng thương mại điện tử, đó không chỉ là nguồn nhân lực hiểu biết thực sự về hoạt động kinh doanh này, không chỉ là hiểu biết về mặt pháp lý khi giao thương trên môi trường ảo, giao thương online đa quốc gia, đó còn là nhiều vấn đề kỹ thuật khác như vận chuyển (logistics) sau ký kết hợp đồng online, là tiếp nhận và xử lý các tranh chấp giao thương “ảo”...

Nhận diện thực tiễn này cùng tiềm năng của hoạt động thương mại điện tử, Bộ Công Thương – Cơ quan quản lý hoạt động Thương mại điện tử và kinh tế số đã và đang có nhiều chương trình hành động hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Phó Cục trưởng Cục Thương mại

điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương nêu cụ thể, chủ trương định hướng chung của Chính phủ trong đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử và chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 và trong khuôn khổ cuộc vận động Người Việt ưu tiên dùng hàng Việt, từng năm sẽ có những lộ trình, trọng tâm để hoàn thành mục tiêu. Công tác đào tạo nâng cao nhận thức và năng lực quản lý của các doanh nghiệp là một trong những điểm mấu chốt nhằm thay đổi tư duy quản trị của chủ doanh nghiệp trong việc đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử. Không phủ nhận thời kỳ các hộ gia đình, cá thể có thể mở gian hàng - bán hàng trên mạng xã hội và tăng trưởng – đây là lộ trình phát triển tất yếu nhưng đến giai đoạn cần phát triển hơn nữa, cần mở rộng khách hàng, doanh nghiệp cần đến những hệ thống phân phối trực tuyến lớn, đó là các sàn thương mại điện tử, để làm 1 cách chuyên nghiệp, bài bản.

Thông tin từ đại diện Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số cho thấy, thời gian qua, cơ quan chức năng đã có những nghiên cứu, tính toán bài bản với chủ trương “mở lối” cho các hình thức giao thương trực tuyến thâm nhập

vào đời sống kinh tế - xã hội, giúp người dân tiếp cận nhanh hơn với cách thức giao thương này. Và bây giờ, khi đa số người dân có những hiểu biết căn bản về giao thương trực tuyến, cùng những bất cập mới nảy sinh, công tác này sẽ dần được siết chặt. Một trong những giải pháp được coi trọng là cung cấp kiến thức nền tảng trên diện rộng và đào tạo chuyên sâu, để hoạt động này ngày càng khoa học hơn, nhiều đóng góp tích cực hơn nữa cho tăng trưởng kinh tế.

(vietq.vn)

## **UKVFTA CÓ HIỆU LỰC CHÍNH THỨC TỪ 1/5/2021: DOANH NGHIỆP CẦN LÀM GÌ ĐỂ TẬN DỤNG ƯU ĐÃI?**

*Dự báo xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Anh trong quý II/2021 và cả năm 2021 sẽ tăng trưởng mạnh, nhất là khi Hiệp định thương mại Việt Nam - Vương quốc Anh (UKVFTA) có hiệu lực đầy đủ từ ngày 1/5/2021 và sau khi Chính phủ Anh nới lỏng các biện pháp phong tỏa phòng chống Covid-19 để tái mở cửa nền kinh tế.*

### **Cơ hội “khủng” cho nhiều sản phẩm chủ lực của Việt Nam**

Theo đánh giá của Bộ Công

Thương, lợi ích thương mại của UKVFTA đối với Việt Nam là rất lớn. Nhờ UKVFTA, hầu hết các sản phẩm Việt Nam được Anh miễn thuế nhập khẩu ngay lập tức hoặc theo lộ trình giảm thuế khá nhanh (1 năm, 3 năm, 5 năm, 7 năm hoặc 8 năm).

Các mặt hàng được miễn thuế nhập khẩu không hạn ngạch ngay lập tức gồm: Cà phê, chôm chôm, xoài, vải nhãn, thanh long, dứa... Các sản phẩm tôm, cá ngừ, cá xay, gạo thơm, tinh bột sắn và một số nông sản khác cũng được miễn thuế theo hạn ngạch. Các sản phẩm công nghiệp được miễn thuế ngay gồm: Túi xách, ví, vali, giày bảo hộ và giày thể thao,...

Chỉ tính riêng 3 tháng đầu năm 2021, xuất khẩu của Việt Nam sang Anh đạt gần 1,6 tỷ USD, tăng 22,1% so với cùng kỳ, dù UKVFTA mới chỉ được áp dụng tạm thời từ ngày 1/1/2021.

UKVFTA cũng tạo cơ hội cho những mặt hàng xuất khẩu chủ lực khác của Việt Nam như: Đồ gỗ, sản phẩm dệt may, sản phẩm cao su, gạo, giày dép...

Dung lượng thị trường nhập khẩu hơn 700 tỷ USD hàng hóa của Anh quốc còn nhiều dư địa để các DN Việt Nam tiếp cận và khai

thác. Những DN Việt Nam đã thiết lập được quan hệ bạn hàng vững chắc tại Anh và có sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng của EU hoặc của Anh, sẽ có khả năng tận dụng lợi thế cạnh tranh nhờ UKVFTA nhanh hơn các DN mới để gia tăng thị phần.

Bộ Công Thương khuyến cáo, các DN nên tra cứu Biểu thuế nhập khẩu của Anh (UKGT) trên đường link:

<https://www.gov.uk/guidance/tariffs-on-goods-imported-into-the-uk> để xác định xem sản phẩm của mình có được miễn thuế nhập khẩu vào Anh hay không, đánh giá mức độ cạnh tranh so với các đối thủ từ các nước khác.

### **Doanh nghiệp Việt làm gì để tận dụng ưu đãi?**

Tham tán Thương mại Việt Nam tại Anh Nguyễn Cảnh Cường khuyến nghị, để thụ hưởng và tận dụng được các ưu đãi từ UKVFTA, các DN phải đáp ứng được yêu cầu chất lượng và quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn EU hoặc tiêu chuẩn UK. DN Việt Nam còn có thể học hỏi từ chính đối thủ cạnh tranh của mình thông qua các website của họ hoặc thông qua các nền tảng thương mại điện tử lớn như:

www.amazon.co.uk, www.alibaba.com. “DN Việt Nam dù có sản phẩm tốt nhưng nếu không có website chuyên nghiệp bằng tiếng Anh sẽ không có cơ hội tiếp cận các nhà nhập khẩu Anh. Bên cạnh đó, việc tham dự các hội chợ, triển lãm thương mại quốc tế chuyên ngành để giới thiệu sản phẩm mẫu cũng là một phương thức tiếp cận khách hàng hiệu quả” - ông Nguyễn Cảnh Cường khẳng định.

DN có thể tìm kiếm các công ty thương mại hoặc nhà phân phối cho sản phẩm của mình trên các trang danh bạ như: www.ukdirectory.co.uk hoặc www.esources.co.uk. Trong các giao dịch thư điện tử, DN không nên dùng dịch vụ email miễn phí như: Gmail, yahoo, Hotmail mà phải sử dụng email chính thống của DN có địa chỉ và số điện thoại đăng ký như trên website để khách hàng kiểm tra và liên hệ. Vị Tham tán tại Anh cũng cho rằng, trong bối cảnh đại dịch Covid-19, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin truyền thông hiện đại càng trở nên quan trọng. Do đó, nếu không có khả năng tham gia các cuộc họp trực tuyến bằng tiếng Anh một cách chuyên nghiệp, DN Việt Nam sẽ dễ lỡ nhiều cơ hội xuất

khẩu sang thị trường Anh.

Hiện nay, các siêu thị và tập đoàn bán lẻ lớn của Anh quốc có xu hướng đặt hàng trực tiếp của nhà sản xuất uy tín để đa dạng hóa sản phẩm, tìm kiếm sự sáng tạo, cũng như để kiểm soát tốt hơn nguồn gốc và chất lượng sản phẩm. Các DN Việt Nam có thể đăng ký để trở thành nhà cung cấp cho các siêu thị lớn của Anh quốc thông qua hướng dẫn trên website của họ.

Vừa qua, Thương vụ Việt Nam tại Anh đã cùng 4 chuyên gia thị trường sở tại biên soạn một cuốn sách điện tử Thị trường Anh: Những điều cần biết. DN quan tâm đến thị trường Anh có thể download miễn phí trên link: <https://vnuk.vn/>. Trong thời gian tới, Thương vụ sẽ tích cực tiếp cận các nhà nhập khẩu sở tại để quảng bá sản phẩm Việt Nam và hỗ trợ các DN Việt Nam có uy tín tiếp cận thị trường Anh.

(*trungtamwto.vn*)

## TIN CẢNH BÁO VỀ TBT CỦA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

**Canada: Quy định sửa đổi đối với thực phẩm và dược phẩm (ghi nhãn dinh dưỡng, các điều khoản ghi nhãn khác và phẩm**



màu)

Ngày 03/05/2021 Canada thông báo cho các nước thành viên WTO về việc thay đổi thời gian bắt buộc thực hiện đối với các biện pháp đã ban hành được thông báo cho WTO với mã thông báo G/TBT/N/CAN/451/Add.1. Quy định sửa đổi đối với thực phẩm và dược phẩm (Ghi nhãn dinh dưỡng, các điều khoản ghi nhãn khác và phẩm màu). Cụ thể:

Đối với các quy định mới đã được ban hành vào ngày 14 tháng 12 năm 2016, sẽ có một giai đoạn chuyển tiếp 5 năm để ngành công nghiệp đáp ứng các yêu cầu mới. Các công ty có thể áp dụng các quy định cũ hoặc các quy định mới trong thời gian này. Giai đoạn chuyển tiếp cho những thay đổi về nhãn dinh dưỡng năm 2016 hiện đang được ấn định kết thúc vào ngày 14 tháng 12 năm 2021. Tuy nhiên, trước những thách thức mà đại dịch COVID-19 đưa ra, Cơ quan Thanh tra Thực phẩm Canada (CFIA) sẽ tập trung nỗ lực vào tuyên truyền và thúc đẩy tuân thủ trong năm đầu tiên, cho đến ngày 14 tháng 12 năm 2022. Kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2022, CFIA sẽ xác minh sự tuân thủ và áp dụng theo quyết định thực thi,

trong trường hợp các công ty không tuân thủ phải đưa ra được kế hoạch chi tiết về dự định đáp ứng các yêu cầu mới vào thời gian sớm nhất có thể như thế nào.

Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại: <http://gazette.gc.ca/rp-pr/p2/2016/2016-12-14/html/sor-dors305-eng.php>. Mã thông báo: G/TBT/N/CAN/451/Add.

### **New Zealand: Tài liệu thảo luận cải cách hệ thống xây dựng đối với sản phẩm**

Ngày 03/05/2021 New Zealand thông báo cho các nước thành viên WTO về việc đưa ra tài liệu thảo luận: Cải cách hệ thống xây dựng đối với sản phẩm. Sẽ có ba khía cạnh được cải cách sau đây: Xây dựng yêu cầu về thông tin sản phẩm (các quy định bắt buộc mới), Chương trình chứng nhận thành phần mô-đun của nhà sản xuất (chương trình tự nguyện mới) và Chương trình chứng nhận sản phẩm (sửa đổi chương trình tự nguyện hiện có).

*Xây dựng yêu cầu thông tin sản phẩm*

Luật hành chính mới sẽ cho phép đưa ra các quy định chỉ rõ mức độ thông tin tối thiểu mà các nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp sản phẩm xây dựng phải cung cấp, cũng như

hình thức và cách thức cung cấp thông tin.

Các yêu cầu cụ thể được đề xuất đối với thông tin liên quan đến việc xây dựng sản phẩm tuân thủ Quy tắc xây dựng New Zealand sẽ đảm bảo thông tin nhất quán được cung cấp và hỗ trợ người dùng sản phẩm. Các đề xuất được đưa ra trong tài liệu thảo luận bao gồm: Trách nhiệm của chuỗi cung ứng để đáp ứng các yêu cầu về thông tin sản phẩm; nội dung thông tin được cung cấp về sản phẩm; dữ liệu chuỗi cung ứng và tiêu chuẩn thông tin; giai đoạn chuyển tiếp.

#### *Chương trình chứng nhận thành phần mô-đun của nhà sản xuất*

Chương trình chứng nhận thành phần mô-đun của nhà sản xuất là một chương trình tự nguyện mới sẽ cung cấp các phương pháp tiếp cận xây dựng hiệu quả và nhất quán hơn cho các nhà sản xuất để có thể đáp ứng các tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng. Ngoài ra, các nhà sản xuất cũng sẽ có khả năng để chứng tỏ năng lực sản xuất các thành phần mô-đun tuân thủ Quy tắc Xây dựng New Zealand.

#### *Chương trình chứng nhận sản phẩm*

Chương trình chứng nhận sản phẩm của New Zealand,

CodeMark, là một chương trình tự nguyện hiện có cho phép các sản phẩm và phương pháp xây dựng được chứng nhận. Cơ quan chấp thuận xây dựng phải dựa vào chứng chỉ CodeMark để làm bằng chứng rằng sản phẩm hoặc phương pháp xây dựng tuân thủ Quy tắc xây dựng New Zealand. Các thay đổi được đề xuất đối với chương trình sẽ: Thực hiện các yêu cầu đăng ký đối với các tổ chức chứng nhận sản phẩm; thực hiện các yêu cầu đăng ký cho chứng chỉ; cải thiện các yêu cầu của chương trình để công nhận tổ chức chứng nhận sản phẩm; tăng cường các yêu cầu đối với các cuộc đánh giá của tổ chức chứng nhận sản phẩm và đánh giá các chứng chỉ.

Chưa xác định thời gian dự kiến thông qua và thời gian dự kiến có hiệu lực. Hạn cuối cùng để các nước thành viên tham gia đóng góp ý kiến vào 02/07/2021. Thông tin chi tiết của Dự thảo xem tại: <https://www.mbie.govt.nz/have-your-say/building-system-reform/>.

Mã thông báo:  
G/TBT/N/NZL/105.

(TH theo [tbt.gov.vn](http://tbt.gov.vn))

## **MỘT SỐ THÔNG BÁO CỦA**

**CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN  
WTO TRONG THÁNG 05/2021**

1. Nước: Burundi  
Số TB: G/TBT/N/BDI/105  
Nội dung: Trồng trọt  
Số TB: G/TBT/N/BDI/106  
Nội dung: Khăn giấy.
2. Nước: Brazil  
Số TB: G/TBT/N/BRA/1172  
Nội dung: Đo lường và phép đo  
Số TB: G/TBT/N/BRA/1173  
Nội dung: Hạt có dầu  
Số TB: G/TBT/N/BRA/1174  
Nội dung: Thuốc trừ sâu.
3. Nước: Canada  
Số TB: G/TBT/N/CAN/641  
Nội dung: Thiết bị phát bức xạ tia cực tím và thiết bị tạo ôzôn.
4. Nước: Thụy Sĩ  
Số TB: G/TBT/N/CHE/255  
Nội dung: Sản phẩm hóa chất.
5. Nước: Trung Quốc  
Số TB: G/TBT/N/CHN/1601  
Nội dung: Xe đạp  
Số TB: G/TBT/N/CHN/1602  
Nội dung: Pháo hoa  
Số TB: G/TBT/N/CHN/1603  
Nội dung: Chất khử trùng da  
Số TB: G/TBT/N/CHN/1604  
Nội dung: Dụng cụ thủy tinh chịu nhiệt  
Số TB: G/TBT/N/CHN/1605  
Nội dung: Xe đạp điện.
6. Nước: Ecuador

- Số TB: G/TBT/N/ECU/505  
Nội dung: Thực phẩm  
Số TB: G/TBT/N/ECU/506  
Nội dung: Chất dẻo.
7. Nước: EU  
Số TB: G/TBT/N/EU/800  
Nội dung: Rau quả.
8. Nước: Phần Lan  
Số TB: G/TBT/N/FIN/81  
Nội dung: Sản phẩm thuốc lá.
9. Nước: Georgia  
Số TB: G/TBT/N/GEO/114  
Nội dung: Gia cầm và trứng.
10. Nước: Nhật Bản  
Số TB: G/TBT/N/JPN/699  
Nội dung: Phân bón  
Số TB: G/TBT/N/JPN/700  
Nội dung: Các sản phẩm gia dụng.

(TH)

**TCDLCL VÀ  
DOANH NGHIỆP**

**THÔNGIỆP NGÀY ĐO  
LƯỜNG THẾ GIỚI 2021: ĐO  
LƯỜNG VÌ SỨC KHỎE**

*Ngày đo lường thế giới 20/5/2021 với chủ đề “Đo lường vì sức khỏe”, chủ đề này được chọn để nâng cao nhận thức về vai trò quan trọng của phép đo đối với sức khỏe cũng như đối với hạnh phúc của mỗi chúng ta.*

Đo lường là lĩnh vực đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo công bằng xã hội, góp phần bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, bảo đảm an toàn, sức khỏe cộng đồng, bảo vệ môi trường và đặc biệt là góp phần thúc đẩy sự phát triển của sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của doanh nghiệp và người dân.

Ngày Đo lường Thế giới là lễ kỷ niệm hàng năm việc ký kết Công ước Mét vào ngày 20/5/1875 của đại diện 17 quốc gia phát triển nhất Châu Âu thời kỳ đó. Công ước đặt ra khuôn khổ cho sự hợp tác toàn cầu trong khoa học về đo lường và trong các ứng dụng công nghiệp, thương mại và xã hội. Mục đích ban đầu của Công ước Mét – “sự thống nhất của phép đo trên toàn thế giới” – vẫn còn quan trọng cho đến ngày nay kể từ năm 1875.



Ông Anthony Domellen - Giám đốc Bộ chức đo lường Hợp pháp Quốc tế (BIPM)



Ông Martin Mithun - Giám đốc Viện đo lường quốc tế (OIML)

Dự án Ngày Đo lường Thế giới được Viện đo lường quốc tế (BIPM) và Tổ chức Đo lường Hợp pháp Quốc tế (OIML) đồng tổ chức thực hiện. Nhân ngày kỷ

niệm, Tổng giám đốc của 2 tổ chức BIPM và OIML đều có thông điệp với toàn thế giới: “Ngày Đo lường Thế giới năm 2021 diễn ra vào thời điểm thế giới đang tập trung vào việc phục hồi nhanh chóng và hiệu quả sau tác động của đại dịch COVID-19. Tốc độ và mức độ nghiêm trọng mà virus đã ảnh hưởng đến mọi người trên khắp thế giới vào đầu năm 2020 đã buộc các chính phủ phải nhanh chóng phản ứng. Ngay từ đầu, các yêu cầu đo lường mới đã xuất hiện, bắt đầu với nhu cầu kiểm tra quy mô lớn về sự hiện diện của vi rút và hiệu suất của thiết bị bảo vệ cá nhân. Sau đó, sự phát triển của vắc xin phụ thuộc vào việc xác định và đo lường chính xác các phân tử protein và RNA phức tạp.

Quy mô to lớn của những yêu cầu này đã thay đổi ưu tiên của các quốc gia trên toàn cầu; các chính phủ đã tập hợp lại các năng lực khoa học được thiết lập để đáp ứng những thách thức trong việc bảo vệ nhân dân của họ khỏi tác động của vi rút. Cộng đồng đo lường trên toàn cầu đã tham gia để đối mặt với những thách thức của quốc gia và toàn cầu mới này, sử dụng kinh nghiệm đã có về khoa

học đo lường của mình để giải quyết các nhu cầu quốc gia như: thiết lập hệ thống kiểm tra khẩu trang cần thiết để bảo vệ cá nhân; đóng góp vào việc thiết kế và thử nghiệm các hệ thống máy thở mới cần thiết trong bệnh viện; xác định và đếm các phân tử vi rút trong các mẫu thử nghiệm; đo lường hiệu quả của liệu vắc xin.

Điều này có thể thực hiện được vì các khả năng kỹ thuật đã được thiết lập để hỗ trợ nhiều phép đo cần thiết nhằm bảo vệ và cải thiện sức khỏe, cụ thể gồm: Phát triển các tiêu chuẩn quốc tế cho tất cả các loại thiết bị y tế có chức năng đo, bao gồm dụng cụ đo huyết áp tự động, dụng cụ nhãn khoa và ống tiêm y tế; Cung cố thử nghiệm trong phòng thí nghiệm lâm sàng bằng cách đảm bảo rằng các phép đo được thực hiện bởi nhiệt kế y tế phù hợp với thang nhiệt độ được quốc tế công nhận; Đảm bảo rằng bệnh nhân trải nghiệm đúng liều lượng tia X trong các quy trình chẩn đoán; Cung cấp cơ sở cho các liệu bức xạ điều trị chính xác trong điều trị ung thư.

Tổ chức đo lường quốc tế đã chọn chủ đề “Đo lường sức khỏe” cho Ngày Đo lường Thế giới năm

này nhằm thu hút sự chú ý của công chúng đến tầm quan trọng của đo lường trong việc hỗ trợ bảo vệ sức khỏe. Đó là thời điểm mà kinh nghiệm và năng lực đầu tư vào các tổ chức đo lường trên thế giới đã được chú ý trong thời gian ngắn để giải quyết những thách thức mới về y tế của các quốc gia.

*(vietq.vn)*

## **ĐỀ ÁN 100 VÀ MỤC TIÊU TẠO RA HỆ SINH THÁI HOÀN CHỈNH VỀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC**

*Dự kiến cuối quý IV năm nay, Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc (TXNG) sản phẩm hàng hóa quốc gia sẽ đi vào hoạt động với mục tiêu đến năm 2025 đảm bảo kết nối 100% hệ thống truy xuất nguồn gốc của các bộ, ngành.*

Đó là khẳng định của ông Bùi Bá Chính - Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Mã số mã vạch Quốc gia (NBC) khi đề cập đến tình hình triển khai xây dựng và đưa vào vận hành Cổng thông tin TXNG sản phẩm, hàng hóa quốc gia theo Đề án 100 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống TXNG.

**Kết nối 1 điểm duy nhất - Cổng thông tin TXNG**

Theo ông Bùi Bá Chính, chuỗi cung ứng của một sản phẩm có sự tham gia của rất nhiều thành phần từ các đơn vị cung cấp nguyên vật liệu đến các đơn vị vận chuyển, lưu kho, phân phối. Những đơn vị này lại làm việc với nhiều đối tác khác nhau cho cùng một việc. Do đó thông tin truy xuất của một sản phẩm nằm rời rạc ở các đơn vị khác nhau, việc kết nối chia sẻ rất phức tạp nếu không có một điểm trung gian. Thay vì kết nối với rất nhiều điểm để chia sẻ và thu thập thông tin truy xuất, các đơn vị trong chuỗi cung ứng chỉ cần kết nối trực tiếp hoặc gián tiếp với một điểm duy nhất chính là Cổng thông tin TXNG sản phẩm hàng hoá quốc gia.

Có thể khẳng định, TXNG giúp doanh nghiệp quản lý tốt chất lượng sản phẩm, từ khâu nuôi trồng, chế biến cho đến quá trình vận chuyển và phân phối. Thông qua hệ thống TXNG, doanh nghiệp có thể nhanh chóng phát hiện và xử lý kịp thời sự cố xảy ra đối với sản phẩm, đồng thời giúp xác định và “khoanh vùng” chính xác sản phẩm có vấn đề để thực hiện kịp thời các hành động triệu hồi hoặc loại bỏ sản phẩm khỏi chuỗi cung ứng.

Bên cạnh đó, người tiêu dùng có khả năng tiếp cận dễ dàng với các nguồn thông tin thông qua các thiết bị di động thông minh (smart phone) khá phổ biến hiện nay; xác định được nguồn gốc, xuất xứ của sản phẩm; đồng thời có thể nhận được cảnh báo, hướng dẫn kịp thời từ phía người sản xuất hoặc các cơ quan chức năng khi có sự cố xảy ra đối với sản phẩm.

TXNG giúp các cơ quan quản lý kiểm soát thông tin sản phẩm được sản xuất và lưu thông trên thị trường, giúp xác định chính xác, kịp thời nguyên nhân sự cố cũng như vai trò, trách nhiệm của các bên liên quan khi sự cố về chất lượng xảy ra.

### **Mục tiêu tham vọng nhưng cần thiết**

Dự án xây dựng cổng thông tin TXNG hàng hoá quốc gia pha đầu tiên đã được phê duyệt. Trong pha này cổng thông tin sẽ tập trung vào các sản phẩm thực phẩm liên quan trực tiếp tới sức khoẻ người tiêu dùng.

Cổng thông tin truy xuất sẽ thu thập và chia sẻ các trường thông tin quan trọng của từng chủng loại sản phẩm. Việc kết nối chia sẻ dữ liệu cũng theo các chuẩn chia sẻ kết nối của Tổ chức mã số mã

vạch quốc tế (GS1) để giúp các hệ thống vệ tinh thuận lợi trong việc kết nối với công.

Dự kiến pha đầu tiên sẽ hoàn thành vào quý 4 năm 2021. Các tính năng phục vụ lĩnh vực khác, đặc biệt là lĩnh vực y tế và tài chính sẽ được triển khai trong các năm tiếp theo.

Việc kết nối phải được thực hiện đồng bộ ở cả hai phía theo chuẩn kết nối. Chuẩn kết nối với Công quốc gia sẽ kế thừa các chuẩn kết nối thông dụng hiện có và chuẩn trao đổi dữ liệu của GS1. Việc kế thừa này sẽ giảm thời gian, công sức trong việc triển khai thực tế. Tuy nhiên có những khó khăn phi kỹ thuật trong việc triển khai nhưng việc đồng bộ kế hoạch, nguồn lực, sự chủ động các đơn vị có nhu cầu kết nối. Đây là những khó khăn cần lưu ý để có những biện pháp giải quyết kịp thời.

Nhu cầu TXNG là bức thiết từ cả hai phía doanh nghiệp và người tiêu dùng. Người tiêu dùng cần có niềm tin vào sản phẩm hàng hoá mà mình mua sắm, đặc biệt là những hàng hoá liên quan đến sức khoẻ và những hàng hoá đắt tiền dễ làm giả làm nhái.

Mua sắm online ngày càng phát triển, người tiêu dùng rất quan tâm

đến hàng hoá mình nhận được có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, và những thông tin này có thể được tra cứu từ những hệ thống có uy tín. Về phía doanh nghiệp, TXNG giúp nâng cao thương hiệu, thậm chí là điều kiện không thể thiếu để tiếp cận các thị trường xuất khẩu. TXNG còn giúp doanh nghiệp thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh của mình như tối ưu hoá nguồn cung, quản lý hệ thống phân phối,...

Nhu cầu TXNG hiện nay tập trung nhiều các sản phẩm liên quan đến sức khoẻ người tiêu dùng. Nhu cầu này xuất phát hai phía từ chính người tiêu dùng và từ quy định bắt buộc từ các cơ quan quản lý.

### **Lợi ích cụ thể**

TXNG được các doanh nghiệp áp dụng thông thường sẽ được triển khai từng bước, mỗi bước tập trung giải quyết những vấn đề cụ thể. Do đó việc doanh nghiệp không cần đầu tư lớn ngay ban đầu nhưng vẫn có thể nhận được lợi ích cụ thể ngay.

Ví dụ việc TXNG sẽ giúp doanh nghiệp quản lý hệ thống phân phối, chống bán lán vùng, quản lý kho, lập kế hoạch sản xuất chính xác hơn. Khi TXNG đã trở thành

xu thế và công nghệ trở nên thông dụng thì chi phí sẽ ngày càng tiếp tục giảm, thậm chí những giải pháp cơ bản có thể được doanh nghiệp sử dụng miễn phí.

(*tbtagi.angiang.gov.vn*)

## **GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA VÀ GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC TẾ CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG NĂM 2019, 2020: “BỆ PHÓNG” ĐƯA SẢN PHẨM VIỆT VƯƠN TẦM QUỐC TẾ**

*Phát biểu khai mạc Lễ trao Giải thưởng Chất lượng Quốc gia và Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á – Thái Bình Dương năm 2019, 2020, Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định đánh giá cao các doanh nghiệp được vinh danh.*



Sau 25 năm hình thành và phát triển, Giải thưởng Chất lượng Quốc gia đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của nền kinh tế, nâng cao khả năng cạnh tranh của

doanh nghiệp Việt Nam và trở thành công cụ hữu hiệu giúp các doanh nghiệp Việt Nam, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, luôn tự hoàn thiện mình, nâng cao khả năng cạnh tranh, trình độ quản lý, uy tín và lòng tin đối với khách hàng, chuẩn bị những điều kiện cần thiết để các doanh nghiệp hội nhập tích cực với thị trường khu vực và quốc tế.

Giải thưởng Chất lượng Quốc gia là Giải thưởng của Thủ tướng Chính phủ tặng cho những doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực cạnh tranh và hiệu quả hoạt động, hội nhập với nền kinh tế khu vực và thế giới. Giải thưởng được thực hiện theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Giải thưởng thuộc hệ thống Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á – Thái Bình Dương (GPEA).

Chính phủ đã giao cho Bộ KH&CN (Tổng cục Đo lường Chất lượng) chủ trì triển khai hoạt động Giải thưởng Chất lượng Quốc gia hằng năm từ cấp Trung



ương đến địa phương. Trong đó, 61 doanh nghiệp thuộc danh sách năm 2019 và năm 2020 là 55. Trong số này, có 40 doanh nghiệp được trao giải Vàng, Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

Bộ KH&CN sẽ tiếp tục hoàn thiện và triển khai có hiệu quả hơn nữa hoạt động Giải thưởng Chất lượng Quốc gia trên toàn quốc để Giải thưởng thực sự mang lại ý nghĩa sâu sắc, có tác dụng tôn vinh, quảng bá doanh nghiệp luôn đổi mới, áp dụng các giải pháp tiên tiến để sản phẩm đạt năng suất và chất lượng tốt.

Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng Giải Vàng Chất lượng Quốc gia năm 2020 cho 19 doanh nghiệp và tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2020 cho 36 doanh nghiệp. Năm 2019, Việt Nam có 4 doanh nghiệp đạt Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á – Thái Bình Dương.

Phát biểu tại Lễ trao giải, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Huỳnh Thành Đạt cho biết, Giải thưởng được thiết lập trên cơ sở 7 tiêu chí của hệ thống các giải thưởng Chất lượng Quốc gia tiên tiến, thuộc hệ thống Giải thưởng Chất lượng Quốc tế Châu Á – Thái Bình Dương. Đây là hệ thống

giải thưởng rất khắt khe từ các tiêu chí đầu vào, phải qua nhiều vòng xét duyệt, kết hợp cả hệ thống tự chấm điểm, chuyên gia đánh giá, kiểm tra thực địa và có hiệp y với UBND tỉnh, thành nên kết quả xét chọn rất khách quan và minh bạch.

"Các doanh nghiệp được trao giải là doanh nghiệp tiêu biểu, biểu tượng của tinh thần đổi mới sáng tạo đã kết tinh vào chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tiêu biểu cho trí tuệ, công nghệ và sản phẩm Việt Nam", Bộ trưởng nói.

Dẫn thực tiễn thành công của nhiều doanh nghiệp, nhiều quốc gia đều đã khẳng định chất lượng là nền tảng để phát triển, Bộ trưởng mong muốn các doanh nghiệp được trao tặng Giải thưởng sẽ tiếp tục chủ động phát huy sức sáng tạo, nâng cao vị thế của hàng hóa, dịch vụ Việt Nam trên thị trường trong và ngoài nước.

Ông cũng khẳng định, thời gian tới, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp tục chủ động, tích cực hơn nữa trong việc thiết lập các chính sách để doanh nghiệp không chỉ được tôn vinh, còn được hưởng các ưu đãi về tiếp cận và phát triển thị trường, nâng cao năng suất, chất lượng, hỗ trợ đổi mới sáng

tạo... để tạo động lực mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm.

Bộ Khoa học và Công nghệ cũng nỗ lực nâng tầm ảnh hưởng để Giải thưởng Chất lượng Quốc gia ngày càng đi vào chiều sâu và lan tỏa rộng khắp trong cả nước. Giá trị và ý nghĩa của Giải thưởng sẽ ngày càng được nâng cao và trở thành chuẩn mực để nhiều doanh nghiệp hướng tới, xứng đáng là giải thưởng chất lượng ở tầm quốc gia.

(TH)

## **ĐỔI MỚI SÁNG TẠO – GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG SUẤT DOANH NGHIỆP VIỆT**

*Bối cảnh hiện nay đòi hỏi các doanh nghiệp phải đổi mới, sáng tạo trong quá trình sản xuất, kinh doanh, bao gồm toàn bộ các giai đoạn từ khâu thiết kế sản phẩm, cung ứng nguyên, phụ liệu, sản xuất, xuất khẩu và marketing đến đổi mới phương thức, mô hình quản trị, đổi mới cách tiếp cận đến các giải pháp nâng cao năng suất chất lượng cho phù hợp với cuộc cách mạng 4.0.*

Cách mạng công nghiệp 4.0 là cuộc cách mạng được hình thành trên nền tảng thành tựu vượt bậc

của cuộc cách mạng thứ ba, xóa nhòa ranh giới giữa các lĩnh vực vật lý, kỹ thuật số và sinh học với trung tâm là sự phát triển của trí tuệ nhân tạo, tự động hóa – rô bốt, và kết nối vạn vật Internet. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra trên thế giới đã tạo nên những thay đổi rất lớn trong phát triển kinh tế toàn cầu. Cuộc cách mạng này đang loại bỏ dần ưu thế của kinh nghiệm, phương thức quản trị tự phát và mô hình kinh doanh cũ.

Với sự hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng, chắc chắn cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ ảnh hưởng tới nền kinh tế của Việt Nam. Nhiều nhà nghiên cứu trong nước đã nhận định rằng cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ đem lại cơ hội cho Việt Nam thu hẹp dần khoảng cách về năng suất với các nước. Tuy nhiên, đây vừa là cơ hội, vừa là thách thức đối với doanh nghiệp Việt Nam, khi nền sản xuất công nghiệp dựa vào gia công và thâm dụng lao động đang chiếm phần lớn trong các doanh nghiệp sản xuất.

Trong nền công nghiệp 4.0, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy nâng cao năng suất là rất cần thiết để giúp các doanh nghiệp đón đầu công

nghe mới, đưa cuộc cách mạng công nghiệp thành cơ hội đổi mới cho doanh nghiệp khi việc ứng dụng các công nghệ thông tin và tự động hóa các quá trình kinh doanh còn yếu ở hầu hết các doanh nghiệp hiện nay. Bên cạnh đó, đổi mới sáng tạo còn có thể giúp doanh nghiệp tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, giảm chi phí, tăng sự hài lòng và đáp ứng nhu cầu của khách hàng và người tiêu dùng. Đổi mới sáng tạo giúp doanh nghiệp đạt được lợi thế cạnh tranh mới, tạo ra thị trường mới, thu hút các nguồn lực tài trợ của các đối tác, sử dụng hiệu quả nguồn lực, giảm lãng phí, nâng cao uy tín của doanh nghiệp. Đồng thời là yếu tố không thể thiếu góp phần tạo thêm việc làm.

Tri thức và sáng tạo đang trở thành yếu tố then chốt quyết định năng lực cạnh tranh và tăng trưởng kinh tế của mỗi quốc gia. Các hoạt động ĐMST ngày càng được các quốc gia trên thế giới quan tâm và đầu tư.

Theo Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định, ĐMST là động lực chính cho phép và thúc đẩy quá trình chuyển đổi nền kinh tế đất nước theo hướng kinh tế thịnh vượng, bao trùm và bền vững với

môi trường; công cụ then chốt trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững; cung cấp giải pháp giải quyết các thách thức về kinh tế, xã hội, môi trường đối với thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và hỗ trợ quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia.

(tcvn.gov.vn)

## **KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA ISO CHO CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021-2025**

*Chương trình hành động theo tiêu chuẩn ISO cho các nước đang phát triển tạo thành khuôn khổ tổng thể cho kỹ thuật và đào tạo để hỗ trợ cho các quốc gia thành viên. Gần 75% thành viên của ISO đến từ các nước đang phát triển, nhiều người trong số đó phải đối mặt với những thách thức lớn, đặc biệt là về thương mại, biến đổi khí hậu và phát triển bền vững. Trong khi các tiêu chuẩn ISO cung cấp công cụ để giải quyết những thách thức này, nhiều thành viên của ISO ở các nước đang phát triển cần được hỗ trợ nâng cao năng lực để có thể tận dụng tối đa các tiêu chuẩn này.*

Chương trình hành động theo

tiêu chuẩn ISO cho các nước đang phát triển tạo thành khuôn khổ tổng thể cho kỹ thuật và đào tạo để hỗ trợ các quốc gia thành viên. Mục đích là trao quyền cho các thành viên đóng góp tích cực vào hệ thống ISO và nhận thức đầy đủ lợi ích của việc sử dụng tiêu chuẩn ISO, đặc biệt là các tiêu chuẩn giải quyết thách thức xã hội, kinh tế và môi trường. Đạt được mục tiêu này cũng góp phần quan trọng việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc và tầm nhìn của ISO, “Làm cho cuộc sống dễ dàng, an toàn và tốt hơn” vào năm 2030.

Kế hoạch này đã được cập nhật nhiều lần kể từ khi thực hiện vào năm 2005 và phiên bản mới nhất đề cập đến các nhu cầu hiện tại và ưu tiên của các thành viên ISO. Nhận thức được những thách thức do hoàn cảnh hiện tại đặt ra, nó dựa trên công cụ để cung cấp hỗ trợ từ xa, chẳng hạn như giải pháp học tập kỹ thuật số, huấn luyện từ xa và dịch vụ tư vấn trong nước. Kế hoạch hành động đang được thực hiện bởi đơn vị xây dựng năng lực của ISO, đơn vị vừa ra mắt trang web mới nhằm làm nổi bật các dự án đang thực hiện cũng như những thành công mẫu mực.

Trang web này cũng cung cấp thông tin cho thành viên và các bên liên quan của họ, những người muốn tham gia.

Tổng thư ký ISO Sergio Mujica cho biết, kế hoạch hành động nhằm hỗ trợ các thành viên ISO, người hưởng lợi thực sự là các bên liên quan. Ông giải thích: “Sức mạnh của ISO không chỉ có ở các thành viên mà còn là sức mạnh của các cơ quan tiêu chuẩn quốc gia để Tổ chức của chúng tôi duy trì hoạt động phù hợp và hiệu quả. Kế hoạch hành động mới này được phát triển thông qua quá trình tham vấn ý kiến thành viên toàn diện để đảm bảo nó đáp ứng nhu cầu hiện tại và tương lai của họ. Chúng tôi tự tin rằng điều đó sẽ tăng cường khả năng tham gia của họ và mang lại lợi ích cho tất cả mọi người liên quan đến các tiêu chuẩn ISO”. Kế hoạch hành động cho các nước đang phát triển cũng là một phần chính trong cam kết của ISO trong việc biến thế giới thành một thế giới an toàn hơn, tự do hơn, thịnh vượng hơn và bền vững hơn cho các thế hệ tương lai.

*(vietq.vn)*

**XÂY DỰNG TRUNG TÂM**

## **XUẤT SẮC VỀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO – NÂNG CAO VAI TRÒ CỦA VIỆT NAM TRONG APO**

*Hiện nay, tại Việt Nam, đổi mới sáng tạo được xem là một trong những mục tiêu tăng trưởng phát triển thiên niên kỷ đến năm 2030. Xác định rõ vai trò quan trọng của đổi mới sáng tạo trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội, Nghị quyết số 19 của Chính phủ đã khẳng định Việt Nam cần phải “nỗ lực cải cách mạnh mẽ, toàn diện cả về quy mô và cường độ trên tất cả các lĩnh vực”.*

Theo đó, Bộ KH&CN được giao làm đầu mối theo dõi việc cải thiện các chỉ số về đổi mới sáng tạo, phát triển và nâng cấp hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, các trung tâm đổi mới sáng tạo, khuyến khích đổi mới sáng tạo.

Được sự cho phép của Thủ tướng Chính phủ, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của APO từ ngày 01 tháng 01 năm 1996. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ KH&CN) được ủy quyền là đại diện thường trực của Việt Nam tại Tổ chức Năng suất Châu Á (APO) và là đầu mối tổ chức thực hiện các chương trình, dự án của APO, các

dự án hợp tác song phương với các Tổ chức năng suất quốc gia thành viên APO.



Năm 2008, tại Cuộc họp lần thứ 58 của Ban chấp hành APO, Ban chấp hành đã thống nhất thành lập các Trung tâm xuất sắc (COE-Centre of Excellence) trong lĩnh vực mà các nền kinh tế thành viên có thể mạnh hoặc chuyên môn vượt trội nhằm chia sẻ kiến thức, thực hành tốt góp phần thúc đẩy năng suất tại các nền kinh tế thành viên và khu vực. Cho đến nay, APO đã thành lập 05 COE đặt tại các nền kinh tế thành viên. Đổi mới sáng tạo (ĐMST) được APO xem là yếu tố then chốt trong thúc đẩy năng suất tại các nền kinh tế thành viên. APO hiện đang xây dựng tầm nhìn và chiến lược phát triển mới đến năm 2025, trong đó phát triển năng suất dựa trên ĐMST được xem là mục tiêu hàng đầu, là động lực giúp phát triển kinh tế xã hội một cách bền vững tại các nền kinh tế thành viên và trong khu vực.

Chính phủ Việt Nam đã thể hiện sự quyết tâm triển khai nhiệm vụ này và được nêu tại Nghị quyết 01-2020/NQ-CP, Chỉ thị số 07 CT-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2020 về giải pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động quốc gia, theo đó yêu cầu Bộ KH&CN: “Khẩn trương triển khai các dự án năng suất của Tổ chức Năng suất châu Á (APO)... tham gia các dự án Trung tâm xuất sắc của APO”.

Về mô hình hoạt động, COE của Việt Nam dự kiến sẽ đóng vai trò như một nơi kết nối chuyên gia và nơi tiến hành các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn đánh giá trong lĩnh vực ĐMST thúc đẩy năng suất. Nhìn chung, để thành lập COE không cần phải đầu tư xây dựng cơ sở vật chất mà chỉ cần đầu tư một số nguồn lực cơ bản để thiết lập và duy trì một trang web cho phép các nền kinh tế thành viên APO kết nối, truy cập thông tin về các sự kiện, kiến thức liên quan. Duy trì cơ sở dữ liệu các chuyên gia trong nước và quốc tế trong lĩnh vực ĐMST và tổ chức các đoàn chuyên gia đến hỗ trợ các nền kinh tế thành viên trong việc xây dựng chính sách, năng lực liên quan và đón các đoàn vào học tập, tổ chức các

khóa đào tạo, hội nghị liên quan cho các nền kinh tế thành viên. Mọi hoạt động liên quan đến lĩnh vực của COE do APO đề xuất hoặc các nền kinh tế thành viên đề xuất sẽ được triển khai thông qua COE này.

Việc tham gia đầy đủ và có hiệu quả vào các chương trình, dự án của APO, Tổ chức Năng suất quốc gia sẽ tiếp tục được: tăng cường năng lực chuyên gia năng suất chất lượng (NSCL) Việt Nam, nhất là năng lực tiếp cận với các công cụ, giải pháp mới nâng cao NSCL trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0; đẩy mạnh hợp tác quốc tế và nâng cao vai trò của Tổ chức Năng suất quốc gia trong APO; nghiên cứu để xây dựng cơ sở pháp lý cho hoạt động NSCL và hoạt động APO tại Việt Nam...

Từ những phân tích như trên, việc triển khai xây dựng COE về ĐMST thúc đẩy năng suất sẽ có ý nghĩa rất lớn trong việc nâng cao vai trò của Việt Nam trong APO và thể hiện sự tích cực, đóng góp chung vào sự phát triển chung của khu vực trong năm Chủ tịch APO 2020. Ngoài ra, một trong những cơ chế rất quan trọng để thúc đẩy các hoạt động nâng cao năng suất ở Việt Nam là việc thành lập ra

một COE hoạt động theo các nguyên tắc và phương pháp luận của APO, một đơn vị hoạt động khoa học, nhằm mục tiêu tạo ra sự xuất sắc trong ĐMST nhằm thúc đẩy năng suất là rất cần thiết, đặc biệt trong bối cảnh của Việt Nam trong và sau đại dịch toàn cầu COVID-19.

COE về đổi mới sáng tạo thúc đẩy năng suất sẽ hoạt động với mục tiêu nghiên cứu tổng hợp các phương pháp quản trị, kinh nghiệm thực hiện đổi mới nhằm nâng cao năng suất tại một số nước trên thế giới, sau đó chia sẻ, đào tạo và tư vấn, hỗ trợ cho các doanh nghiệp Việt Nam thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao năng suất. Hoạt động này chưa có COE nào ở Việt Nam thực hiện.

(tcvn.gov.vn)

## THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

### QUẢN LÝ KHÍ NHÀ KÍNH VỚI TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ ISO 14097

*ISO 14097, Quản lý khí nhà kính (KNK) và các hoạt động liên quan - Khuôn khổ bao gồm nguyên tắc và yêu cầu đối với việc đánh giá, báo cáo các hoạt động*

*tài chính, đầu tư biến đổi khí hậu, giúp các nhà tài trợ đánh giá, báo cáo hoạt động của họ và đánh giá giá trị đóng góp của họ cho mục tiêu khí hậu.*

ISO 14097 bao gồm tác động của quyết định đầu tư đối với sự tiến triển của phát thải KNK từ nền kinh tế thực, sự tương thích của quyết định đầu tư và tài chính được thực hiện với những lộ trình chuyển đổi sang nền kinh tế cường độ thấp, mục tiêu khí hậu và carbon, rủi ro do các chủ sở hữu thực hiện tài sản tài chính về mặt giá trị tài chính (ví dụ đầu tư vốn, cổ phiếu niêm yết, trái phiếu, các khoản vay) và phát sinh từ các mục tiêu, chính sách về khí hậu.

Theo ông Massamba Thioye, Giám đốc dự án nhóm chuyên gia ISO chịu trách nhiệm phát triển tiêu chuẩn này, các khoản đầu tư tài chính xanh đóng góp vào nỗ lực toàn cầu nhằm giảm phát thải KNK, thứ hai là tính bền vững và lợi nhuận lâu dài của tài sản tài chính này.

Ông Thioye cũng chịu trách nhiệm về bộ phận giảm thiểu và thích ứng của ban thư ký Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu, một đối tác chính của ISO. ISO 14097 là tiêu chuẩn

mới nhất trong nhóm tiêu chuẩn ISO mới về tài chính và biến đổi khí hậu. Các tiêu chuẩn khác đang được phát triển, bao gồm bộ tiêu chuẩn ISO 14030 trong tương lai để đánh giá hoạt động môi trường của chứng khoán xanh, ISO 14100 để đánh giá các dự án tài chính xanh và ISO 14093 sẽ kiểm tra các cơ chế tài trợ cho việc thích ứng với biến đổi khí hậu.

(vietq.vn)

## **CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG VỚI TIÊU CHUẨN ISO 50003**

*Chứng nhận hệ thống quản lý năng lượng (EnMS) là bước quan trọng trong hoạt động môi trường của một tổ chức. Nó cho phép chứng minh những cải thiện thực sự trong sử dụng và hiệu quả năng lượng. Tuy nhiên, toàn bộ giá trị của quá trình chứng nhận nằm ở tính nhất quán và năng lực. Đây là lý do tại sao tiêu chuẩn cho các tổ chức đánh giá hệ thống này vừa được sửa đổi.*

ISO 50003, Hệ thống quản lý năng lượng - Các yêu cầu đối với cơ quan cung cấp dịch vụ đánh giá và chứng nhận hệ thống quản lý năng lượng, được thiết kế để hỗ trợ các cơ quan thực hiện hoạt

động này bằng cách thiết lập những yêu cầu đảm bảo năng lực, tính nhất quán và công bằng của quá trình đánh giá, chứng nhận.

Được thiết kế để sử dụng với ISO/IEC 17021 - tập hợp những yêu cầu cho phép các tổ chức chứng nhận thực hiện chứng nhận hệ thống quản lý, ISO 50003 cung cấp yêu cầu năng lượng bổ sung cho quá trình lập kế hoạch đánh giá nhằm đảm bảo rằng những người thực hiện đánh giá có kỹ năng cần thiết.

Tiêu chuẩn này đã được cập nhật gần đây để điều chỉnh với cách tiếp cận hài hòa, áp dụng cho tất cả các hệ thống quản lý ISO. Các cải tiến khác nhau được thực hiện cho ấn bản mới bao gồm việc làm rõ cách tính ngày đánh giá, việc áp dụng yêu cầu đối với các tổ chức nhiều địa điểm và năng lực kỹ thuật của những người liên quan đến việc đánh giá một EnMS.

ISO 50003 là một trong các tiêu chuẩn trong bộ tiêu chuẩn ISO về hệ thống quản lý năng lượng được thiết kế để bổ sung và hỗ trợ việc thực hiện ISO 50001, Hệ thống quản lý năng lượng - Các yêu cầu và khuyến nghị để thực hiện. Bộ tiêu chuẩn này đặc biệt bao gồm:

ISO 50004, Hệ thống quản lý



năng lượng - Hướng dẫn thực hiện, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý năng lượng từ ISO 50001; ISO 50005, Hệ thống quản lý năng lượng - Hướng dẫn thực hiện theo từng giai đoạn (đang được phát triển); ISO 50006, Hệ thống quản lý năng lượng - Đánh giá hiệu suất năng lượng bằng cách sử dụng đường cơ sở năng lượng và các chỉ số hiệu suất năng lượng (đang được sửa đổi); ISO 50009, Hệ thống quản lý năng lượng - Khuyến nghị về việc thực hiện hệ thống quản lý năng lượng chung trong các nhóm tổ chức; ISO 50011, Hệ thống quản lý năng lượng - Đo lường tiến độ quản lý năng lượng (đang được phát triển); ISO 50015, Hệ thống quản lý năng lượng - Đo lường và xác minh hiệu suất năng lượng của các tổ chức - Các nguyên tắc và khuyến nghị chung; Các tiêu chuẩn này đã hoặc đang được phát triển bởi ủy ban kỹ thuật ISO ISO/TC 301, Quản lý và bảo tồn năng lượng, ban thư ký do ANSI, thành viên ISO của Hoa Kỳ nắm giữ.

*(vietq.vn)*

## **KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, SẴN SÀNG ĐỐI MẶT THÁCH**

## **THỨC NHỜ BỘ TCVN VỀ QUẢN TRỊ NHÂN LỰC**

*Bộ TCVN về quản trị nguồn nhân lực được xây dựng trên cơ sở chấp nhận các tiêu chuẩn quốc tế ISO tương ứng, có thể giúp các tổ chức thuộc mọi quy mô, loại hình cải thiện hiệu quả quản lý nguồn nhân lực, khắc phục những khó khăn, sẵn sàng đối mặt với những thách thức. Bộ TCVN (ISO) này là sản phẩm kết tinh từ trí thức của đội ngũ chuyên gia đầu ngành quốc tế và trong nước, do đó sẽ là những công cụ rất hữu hiệu và thiết thực cho nhiều tổ chức, doanh nghiệp.*

Cụ thể, Bộ Khoa học và Công nghệ đã có quyết định công bố 06 TCVN: TCVN 12288:2018 (ISO 30400:2016), Quản lý nguồn nhân lực – Từ vựng.

TCVN 12289:2018 (ISO 30405:2016) Quản lý nguồn nhân lực – Hướng dẫn tuyển dụng.

TCVN 12290:2018 (ISO 30408:2016), Quản lý nguồn nhân lực – Hướng dẫn quản trị nhân sự.

TCVN 12291:2018 (ISO 30409:2016), Quản lý nguồn nhân lực – Hoạch định lực lượng lao động.

TCVN 12292-1:2018 (ISO 10667-1:2011), Cung cấp dịch vụ

đánh giá – Quy trình và phương pháp đánh giá con người trong công việc và môi trường tổ chức – Phần 1: Yêu cầu đối với khách hàng.

TCVN 12292-2:2018 (ISO 10667-2:201), Cung cấp dịch vụ đánh giá – Quy trình và phương pháp đánh giá con người trong công việc và môi trường tổ chức – Phần 2: Yêu cầu đối với nhà cung cấp dịch vụ.

Bên cạnh đó, mới đây, tại Quyết định số 3736/QĐ-BKH-CN ngày 24/12/2020, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chính thức công bố thêm 03 TCVN:

TCVN ISO 30401:2020 (ISO 30401:2018), Hệ thống quản lý tri thức – Các yêu cầu.

TCVN 13106:2020 (ISO/TR 30406:2017), Quản lý nguồn nhân lực – Quản lý việc làm bền vững cho tổ chức.

TCVN 13107:2020 (ISO/TS 30414:2018), Quản lý nguồn nhân lực – Hướng dẫn báo cáo vốn nhân lực nội bộ và bên ngoài.

(vietq.vn)

## VĂN BẢN PHÁP LUẬT

### QUYẾT ĐỊNH 510/QĐ-BKH-CN VỀ VIỆC BAN HÀNH

### HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH ĐẢM BẢO ĐO LƯỜNG TẠI DOANH NGHIỆP

*Bộ KH&CN vừa ra Quyết định 510/QĐ-BKH-CN về việc ban hành Hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp.*

Theo đó, cấu trúc chung của Chương trình bảo đảm đo lường gồm có 07 thành phần sau: Tên Chương trình, thời gian thực hiện Chương trình, mục tiêu của Chương trình, các nhiệm vụ chính của Chương trình, giải pháp thực hiện, kinh phí thực hiện Chương trình và tổ chức thực hiện. Tùy thuộc vào nhiệm vụ, giải pháp cần thực hiện và tình hình sản xuất, kinh doanh thực tế của doanh nghiệp, cấu trúc của Chương trình có thể đầy đủ hoặc chỉ có một số các thành phần trên.

Bên cạnh đó, Quyết định cũng nêu rõ, ngoài mục tiêu chung, thì Chương trình phải có những mục tiêu cụ thể như: Chỉ tiêu định lượng về tiết kiệm nguyên vật liệu, nhiên liệu, nhân công, giảm thất thoát, giảm giá thành sản phẩm, dịch vụ. Mức độ tăng cường kiểm soát về đo lường đối

với phương tiện đi, thử nghiệm, kiểm tra; phương pháp đi, thử nghiệm, kiểm tra; lượng của hàng đóng gói sẵn; kiểm soát chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ. Mức độ tăng cường kiểm soát phát thải ra môi trường; đảm bảo an toàn lao động, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm. Mức độ nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để tham gia chuỗi cung cấp sản phẩm, hàng hóa toàn cầu.

Chương trình đảm bảo đo lường tại doanh nghiệp tập trung các nhiệm vụ chính gồm: Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản triển khai thực hiện đảm bảo đo lường đang áp dụng; Rà soát, tăng cường thực hiện đảm bảo đo lường; Ứng dụng công nghệ đo lường tiên tiến, đổi mới tăng cường đảm bảo đo lường theo định hướng phát triển của sản xuất, kinh doanh; Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ kỹ thuật và quản lý về đo lường cho nhân viên quản lý, nhân viên kỹ thuật của doanh nghiệp; xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở hạ tầng của các đơn vị, bộ phận sản xuất, chế tạo, thử nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn, sửa chữa...

Trách nhiệm của cơ quan tham mưu, giúp việc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn: Tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp trên địa bàn địa phương xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường; Chỉ đạo cơ quan chuyên trách về Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng hướng dẫn, tổ chức thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường của doanh nghiệp trên địa bàn địa phương; Tổ chức tiếp nhận Chương trình đảm bảo đo lường của các doanh nghiệp; Tham mưu cho UBND cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành liên quan của địa phương hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường theo quy định; Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường về UBND cấp tỉnh để báo cáo Bộ KH&CN (thông qua Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) theo quy định.

Cơ quan, đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc cơ quan tham mưu, giúp việc UBND tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và Công nghệ trên địa bàn có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan của địa phương khảo sát, thống kê các doanh nghiệp cần hỗ trợ về đo lường; trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường theo quy định; Tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp tại địa phương xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường; Tổ chức kiểm tra hướng dẫn triển khai và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường của doanh nghiệp trên địa bàn địa phương; Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo đo lường của các doanh nghiệp trên địa bàn địa phương về cơ quan tham mưu, giúp việc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ KH&CN hệ trên địa bàn và Bộ KH&CN (thông qua Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) theo quy định.

(tcvn.gov.vn)

## **QUYẾT ĐỊNH SỐ 3096/QĐ-BKHCN VÀ 4023/QĐ-BKHCN VỀ VIỆC CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

*Ngày 12/11/2020, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 3096/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia.*

Theo đó, công bố 02 Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) sau đây:

1. TCVN 13150-1:2020 Lốp vật liệu tái chế nguội tại chỗ dùng cho kết cấu áo đường ô tô – Thi công và nghiệm thu – Phần 1: Tái chế sâu sử dụng xi măng hoặc xi măng và nhũ tương nhựa đường.

2. TCVN 13150-2:2020 Lốp vật liệu tái chế nguội tại chỗ dùng cho kết cấu áo đường ô tô – Thi công và nghiệm thu – Phần 2: Tái chế sâu sử dụng nhựa đường bột và xi măng.

*Ngày 31/12/2020, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 4023/QĐ-BKHCN về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia.*

Theo đó, công bố 07 Tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) sau đây:

TCVN 12964:2020/ ISO 11200:2014 Âm học – Tiếng ồn phát ra từ máy và thiết bị – Hướng dẫn sử dụng các tiêu chuẩn cơ bản để xác định các mức áp suất âm phát ra tại vị trí làm việc và tại các

vị trí quy định khác.

TCVN 12965:2020/ISO 11201:2010 Âm học – Tiếng ồn phát ra từ máy và thiết bị – Xác định mức áp suất âm phát ra tại vị trí làm việc và tại các vị trí quy định khác trong một trường âm gần như tự do phía trên một mặt phẳng phản xạ với các hiệu chỉnh môi trường không đáng kể.

TCVN 12966:2020/ISO 11202:2010 Âm học – Tiếng ồn phát ra từ máy và thiết bị – Xác định mức áp suất âm phát ra tại vị trí làm việc và tại các vị trí quy định khác áp dụng các hiệu chỉnh môi trường gần đúng.

TCVN 12967:2020/ISO 11203:1995 Âm học – Tiếng ồn phát ra từ máy và thiết bị – Xác định mức áp suất âm phát ra tại vị trí làm việc và tại các vị trí quy định khác từ mức công suất âm.

TCVN 12968:2020/ISO 11204:2010 Âm học – Tiếng ồn phát ra từ máy và thiết bị – Xác định mức áp suất âm phát ra tại vị trí làm việc và tại các vị trí quy định khác áp dụng các hiệu chỉnh môi trường chính xác.

TCVN 12969:2020/ISO 11205:2003 Âm học – Tiếng ồn phát ra từ máy và thiết bị – Phương pháp kỹ thuật xác định

mức áp suất âm phát ra tại chỗ tại vị trí làm việc và tại các vị trí quy định khác sử dụng cường độ âm.

TCVN 12970:2020/ISO 14001:1996 Âm học – Tiếng ồn phát ra từ máy và thiết bị – Quy tắc soạn thảo và trình bày mã thử tiếng ồn.

(TH)

## **THÔNG TƯ SỐ 09/2021/TT-BGTVT BAN HÀNH QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CẢNG CẠN**

*Bộ GTVT vừa ban hành Thông tư số 09/2021/TT-BGTVT ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cảng cạn.*

Quy chuẩn này quy định về yêu cầu kỹ thuật, quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị đối với cảng cạn; áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác cảng cạn.

Theo Quy chuẩn, cảng cạn là một bộ phận thuộc kết cấu hạ tầng giao thông vận tải, là đầu mối tổ chức vận tải gắn liền với hoạt động của cảng biển, cảng hàng không, cảng thủy nội địa, ga đường sắt, cửa khẩu đường bộ, đồng thời có chức năng là cửa khẩu đối với hàng hóa xuất khẩu,

nhập khẩu.

Quy chuẩn nêu rõ, vị trí, quy mô cảng cạn phải đảm bảo thuận lợi trong quá trình khai thác, kết nối với hệ thống cảng biển, cảng hàng không, cửa khẩu quốc tế và đảm bảo các điều kiện: phù hợp với quy hoạch hệ thống cảng cạn đã được phê duyệt; gắn với các hành lang vận tải chính, kết nối trực tiếp với cảng biển; kết nối đồng bộ hạ tầng giao thông vận tải khác (hàng không, đường sắt, đường bộ, đường thủy nội địa).



Phải có ít nhất 2 phương thức vận tải được tạo điều kiện tổ chức vận tải đa phương thức hoặc kết nối trực tiếp với một phương thức vận tải có năng lực cao.

Diện tích yêu cầu của cảng cạn phải đảm bảo đủ công suất khai thác thiết kế hiện tại; đủ diện tích để bố trí nơi làm việc cho các cơ quan, tổ chức liên qua tại cảng; có xét đến sự phát triển của cảng cạn trong tương lai; diện tích tối thiểu của cảng cạn không được nhỏ hơn 5ha.

Cảng cạn phải được thiết kế, quy hoạch tổng mặt bằng bao gồm các phân khu để đảm bảo các chức năng nhận và gửi hàng hóa vận chuyển bằng container, hàng hóa khác; Tập kết container, hàng hóa khác để vận chuyển đến cảng biển và các nơi khác theo quy định của pháp luật; Kiểm tra và thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; đóng hàng hóa vào và dỡ hàng hóa ra; gom và chia hàng hóa lẻ đối với hàng hóa có nhiều chủ trong cùng tainer; tạm chứa hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và container; thực hiện các dịch vụ phụ trợ khác.

Ngoài ra, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cảng cạn cũng quy định chi tiết các yêu cầu về hạng mục công trình, bảo trì và phòng, chống cháy nổ tại cảng cạn.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/11/2021.

(vietq.vn)

## CẢNH BÁO AN TOÀN THỰC PHẨM

**THU HỒI KHẨN CẤP "BÁNH NƯỚNG RAU CỦ" DO CHỨA NHIỀU CÁC MẢNH THỦY TINH XANH**

*Chuỗi cửa hàng bánh ngọt Greggs đang thu hồi gấp các sản phẩm “Bánh nướng Rau củ” đông lạnh của mình vì chúng “có thể chứa các mảnh thủy tinh xanh”.*

Bánh nướng Rau củ Greggs (1 hộp 2 gói) đã bị thu hồi ngay lập tức khỏi các kệ hàng ở Iceland do nghi vấn sản phẩm này có thủy tinh không an toàn. Loại bánh này được bán độc quyền trong các cửa hàng ở Iceland và việc thu hồi không ảnh hưởng đến các sản phẩm khác của Greggs.

Cơ quan Tiêu chuẩn Thực phẩm (FSA) cũng đã cảnh báo người tiêu dùng về mức độ nguy hiểm khi ăn phải bánh có chứa thủy tinh. Các địa điểm bán loại bánh này sẽ được liệt kê và hiển thị trong tất cả các cửa hàng tại Iceland. Trong thông báo, cửa hàng cũng sẽ giải thích cho khách hàng tại sao sản phẩm bị thu hồi, đồng thời hướng dẫn họ nên làm gì khi đã lỡ mua sản phẩm.

Cơ quan Tiêu chuẩn Thực phẩm cho biết việc thu hồi bao gồm những hộp bánh 280g, mỗi hộp 2 gói trước các ngày 15/8/2021, 28/8/2021, 11/9/2021, 12/9/2021 và 26/9/2021.

Chi tiết thu hồi đi kèm với thông báo của FSA: “Nếu ai đã mua sản

phẩm trên, đừng ăn loại bánh này. Thay vào đó, hãy trả lại cho cửa hàng ở Iceland, nơi mua bánh để được hoàn lại toàn bộ tiền”.

Theo một bài viết trên trang đăng tải thì một nhà khoa học tại Đại học Plymouth (Anh) đã tiến hành nghiên cứu và phát hiện nồng độ cao các chất độc hại trong những sản phẩm phổ biến hàng ngày đặc biệt là chai lọ thủy tinh, đặc biệt là thủy tinh màu. Được biết, crom được tìm thấy trong tất cả các chai màu xanh lá cây và trong chai thủy tinh màu nâu 40%. Cadimi, chì và crom có trong thủy tinh (nhưng ở nồng độ có ít nguy cơ với môi trường và sức khỏe).

*(vietq.vn)*

## TIN HOẠT ĐỘNG

### 1. TIN THẾ GIỚI

#### ➤ **Kỷ niệm 60 năm thành lập Tổ chức Năng suất Châu Á (APO)**

*Nhân dịp ngày thành lập APO năm nay (11/05/2021) Tổng thư ký APO, TS. AKP Mochtan đã có thư gửi các nền kinh tế thành viên bày tỏ sự cảm ơn và ghi nhận các đóng góp của các nền kinh tế thành viên vào sự phát triển của APO và năng suất trong khu vực trong suốt 60 năm vừa qua. Qua*

*đó, Tổng thư ký cũng mong muốn APO cùng các nền kinh tế thành viên sẽ đạt được nhiều thành công hơn nữa trong các chặng đường tiếp theo.*

Ngày thành lập APO năm nay là một ngày rất đặc biệt, đánh dấu thời khắc APO chính thức tròn 60 tuổi, mốc kỷ niệm được xem là kim cương theo quan niệm Á Đông. Để kỷ niệm cho giai đoạn quan trọng này, ngay từ đầu năm 2021, APO đã tổ chức lễ phát động kỷ niệm 60 năm thành lập theo hình thức trực tuyến mở đầu cho một loạt các sự kiện được tổ chức tại các quốc gia thành viên.

Thứ trưởng Bộ KH&CN Lê Xuân Định đại diện cho Việt Nam, quốc gia đảm nhận vai trò Chủ tịch APO nhiệm kỳ 2020-2021 phát biểu chào mừng và cùng Tổng thư ký APO phát động các hoạt động cho năm kỷ niệm này. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, một số các sự kiện đã được chuyển sang hình thức trực tuyến. Trong đó, sự kiện kỷ niệm đầu tiên là Hội nghị quốc tế và Trung tâm của năng suất sẽ được tổ chức vào ngày 10/06/2021 cùng với Hội nghị Ban chấp hành lần thứ 63 Ban chấp hành APO.

Tổ chức Năng suất Châu Á

(Asian Productivity Organization, APO) là tổ chức phi lợi nhuận quốc tế, liên chính phủ được thành lập vào ngày 11 tháng 05 năm 1961. Với 21 nền kinh tế thành viên, APO là tổ chức duy nhất tại khu vực châu Á Thái Bình Dương có nhiều hoạt động triển khai tại các nền kinh tế thành viên nhằm nâng cao năng suất, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội bền vững của khu vực.

Được sự cho phép của Thủ tướng Chính phủ, Việt Nam chính thức trở thành thành viên của APO từ ngày 01 tháng 01 năm 1996. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ Khoa học và Công nghệ) được ủy quyền là đại diện thường trực của Việt Nam tại APO và là đầu mối tổ chức thực hiện các chương trình, dự án của APO, các dự án song phương với các Tổ chức năng suất quốc gia thành viên APO. Hiện tại, Tổng cục đại diện Việt Nam đảm nhận vai trò Chủ tịch APO nhiệm kỳ 2020-2021, đây cũng chính là lần thứ 2 Việt Nam đảm nhận vai trò chủ tịch của Tổ chức này kể từ khi gia nhập.

*(vietq.vn)*

## **2. TIN TRONG NƯỚC**



**➤ Hợp tác về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Việt Nam - UAE: Tạo thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp Halal**

*Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL) vừa ký bản ghi nhớ hợp tác sửa đổi bổ sung với Tổng cục TCĐLCL UAE. Đây là khung khổ pháp lý quan trọng giúp các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận được thị trường Halal cũng như thị trường UAE và Vùng Vịnh, trong đó có bổ sung nội dung về yêu cầu đối với sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ đáp ứng tiêu chuẩn Halal.*

Theo ông Trần Văn Vinh - Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, việc ký kết bản ghi nhớ hợp tác giữa Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Việt Nam với Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng UAE là khung khổ pháp lý quan trọng giúp các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận được thị trường thực phẩm Halal toàn cầu nói chung, cũng như thị trường UAE và Vùng Vịnh nói riêng.

Việt Nam hiện đang tích cực hội nhập sâu rộng với kinh tế quốc tế, trong đó có thị trường Halal giàu tiềm năng. Các cơ quan liên quan đang tích cực hỗ trợ và đồng hành

cùng doanh nghiệp trong giai đoạn phát triển mới, cùng thúc đẩy xây dựng các chính sách, chiến lược về ngành Halal Việt Nam, mở rộng ra nhiều lĩnh vực từ thực phẩm đến mỹ phẩm, dược phẩm, du lịch, dịch vụ... để doanh nghiệp Việt Nam tham gia hiệu quả vào thị trường Halal toàn cầu.

Theo Đại sứ quán UAE tại Việt Nam, các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài sẽ tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận thị trường Halal tại các nước trên thế giới, nhất là tại các trung tâm lớn về thực phẩm Halal, vì thực phẩm Halal chính là cầu nối giữa các nền văn hóa.

Đồng thời, tiếp tục tăng cường các thông tin về xu thế của thị trường, tập quán tiêu dùng, ẩm thực, văn hóa của người Hồi giáo nhằm góp phần quan trọng giúp mở rộng giao lưu nhân dân giữa Việt Nam với các nước Hồi giáo và thúc đẩy giao lưu văn hóa, phát triển du lịch từ các nước Hồi giáo sang Việt Nam...

*(vietq.vn)*

**➤ Dự thảo sửa đổi Nghị định 43/2017/NĐ-CP: Khắc phục bất cập về ghi nhãn, chống gian lận xuất xứ**

*“Nếu như các quy định mới trong Dự thảo sửa đổi Nghị định 43/2017 được chính thức ban hành, chắc chắn sẽ là hành lang pháp lý để hạn chế được tình trạng gian lận thương mại, gian lận ghi nhãn hàng hóa trong thời gian qua”, đó là những nhận định của Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Nguyễn Hoàng Linh khi chia sẻ về Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa.*

Có ba mục tiêu chính được đặt ra khi sửa đổi Nghị định 43/2017.

Thứ nhất, minh bạch hơn, quy định rõ ràng hơn về các quy định ghi nhãn nhằm chống gian lận thương mại, gian lận về ghi nhãn, gian lận về xuất xứ, tăng cường vai trò bảo vệ người tiêu dùng và doanh nghiệp làm ăn chân chính.

Thứ hai, xem xét, chấp nhận và hướng dẫn cách thức ghi nhãn mới ứng dụng công nghệ mới, các nội dung đổi mới sáng tạo về ghi nhãn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Doanh nghiệp trong việc ghi nhãn, tốt hơn cho người tiêu dùng.

Thứ ba, xử lý các vấn đề phát sinh trong thực tiễn, còn bất cập trong thời gian qua. Ví dụ: nội

dung ghi nhãn nào phải bắt buộc có khi nhập khẩu; hàng hóa xuất khẩu thì phải ghi nhãn như thế nào để tránh hiện tượng gian lận ghi nhãn gây ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu của hàng hóa Việt Nam, tránh các biện pháp phòng vệ thương mại của các nước đối với hàng hóa Việt Nam.

Các ghi nhãn về dinh dưỡng cần quy định như thế nào để đảm bảo an toàn, sức khỏe cho người tiêu dùng nhưng cũng không làm gia tăng gánh nặng cho doanh nghiệp.

Dự thảo sửa đổi Nghị định được lấy ý kiến rộng rãi khắp ba miền, rất nhiều các ý kiến đóng góp của đại diện các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Nếu như Nghị định này được thông qua sẽ có tác động tốt cho các doanh nghiệp làm ăn chân chính, và ngược lại sẽ có tác động rất tiêu cực cho các doanh nghiệp có ý định gian lận về ghi nhãn, lừa dối người tiêu dùng, qua hai điều này thì người tiêu dùng sẽ được hưởng lợi rất nhiều.

Đồng thời, cơ quan quản lý nhà nước sẽ thực thi pháp luật tốt hơn, ngăn chặn và xử lý được các vấn đề tồn tại trong thời gian qua.

*(tcvn.gov.vn)*

➤ **Việt Nam – Cộng hoà Séc:**

## **Tăng cường hợp tác song phương về Tiêu chuẩn hoá**

*Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Bộ KH&CN đã có buổi làm việc trực tuyến xúc tiến hợp tác, triển khai Bản ghi nhớ với Văn phòng Tiêu chuẩn, Đo lường và Thử nghiệm Séc (UNMZ) thuộc Bộ Công nghiệp và Thương mại Séc về việc hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn hoá.*

Đây là phiên họp chính thức đầu tiên diễn ra kể từ khi Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Chủ tịch Văn phòng Tiêu chuẩn, Đo lường và Thử nghiệm Séc (UNMZ) thuộc Bộ Công nghiệp và Thương mại Séc ký Bản ghi nhớ (MOU) về việc hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng vào ngày 17/4/2019 tại Praha, Cộng hòa Séc.

Hai bên đã trao đổi về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc trong lĩnh vực tiêu chuẩn để hiểu rõ hơn về sự khác biệt về cơ cấu tổ chức cũng như chức năng nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc của hai phía. Hai bên đã có những thảo luận về các vấn đề liên quan đến cách thức xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, chấp nhận tiêu chuẩn quốc tế

khu vực và quốc tế thành tiêu chuẩn quốc gia, dịch thuật tiêu chuẩn, quy trình tổ chức, thành phần Ban kỹ thuật xây dựng tiêu chuẩn... Đặc biệt, phía Séc đã có những chia sẻ kinh nghiệm của mình về phương thức xây dựng “tiền tiêu chuẩn” (pre-standard) trước khi trở thành tiêu chuẩn chính thức trong các trường hợp đặc biệt, khẩn cấp. Hai bên cũng thống nhất trong thời gian sắp tới sẽ tổ chức thêm những buổi làm việc, chia sẻ kinh nghiệm với nhau trong khuôn khổ Biên bản ghi nhớ đã ký kết.

*(vietq.vn)*

## **3. TIN ĐỊA PHƯƠNG**

**➤ Chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5 - Đổi mới, sáng tạo đưa KH&CN vào cuộc sống**

*KH&CN và đổi mới sáng tạo đã đóng góp quan trọng, toàn diện trong phát triển kinh tế - xã hội của BR-VT.*

Theo ông Nguyễn Công Danh, Giám đốc Sở KH&CN, nếu như giai đoạn từ 1990-2005 có khá ít đề tài, dự án KH&CN được triển khai thì từ 2006 đến nay, tỉnh đã triển khai thực hiện 124 đề tài, dự án cấp tỉnh trong hầu hết các lĩnh

vực như khoa học - kỹ thuật - công nghệ, nông nghiệp, thủy sản, chế biến, bảo quản sau thu hoạch; năng lượng tái tạo; xã hội và nhân văn, y dược... Các nhiệm vụ KH&CN đã góp phần giải quyết nhiều vấn đề cấp thiết của địa phương. Thị trường KH&CN tiếp tục được phát triển thông qua nhiều hoạt động xúc tiến như triển lãm chuyên ngành, xây dựng các điểm kết nối cung - cầu công nghệ, chợ công nghệ và thiết bị... Số lượng DN KH&CN tăng nhanh với hàng nghìn doanh nghiệp đang hoạt động theo mô hình DN KH&CN. Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ngày càng phát triển..

Ông Danh cho biết, quản lý nhiệm vụ KH&CN hiện nay đã có sự đổi mới theo hướng lựa chọn, đặt hàng, có địa chỉ ứng dụng cụ thể, gắn với nhu cầu thực tiễn và đổi mới của các ngành, địa phương. Nhiều nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu cấp bách bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ tính mạng con người... có gắn với hợp tác quốc tế và tiếp cận cuộc cách mạng 4.0. Có thể kể đến các dự án như: Ứng dụng công nghệ phát hiện, cảnh báo sớm ao xoáy/dòng Rip tại bãi Sau

VT; cảnh báo sớm và phòng chống sét tại bờ biển Vũng Tàu; ứng dụng công nghệ lắp ghép bảo vệ bờ sông, hồ và đê biển tỉnh;...

Bên cạnh đó, công tác quản lý công nghệ tiếp tục được tăng cường, có sự nỗ lực hơn, trong đó công tác thẩm định, góp ý về công nghệ của các dự án làm cơ sở xem xét quyết định chủ trương đầu tư của tỉnh.

Với chủ đề “KH&CN và đổi mới sáng tạo - Khởi dậy khát vọng, kiến tạo tương lai”, ngày KH&CN Việt Nam năm 2021 được tổ chức nhằm biểu dương và tôn vinh những nhà khoa học, đội ngũ cán bộ KH&CN; tuyên truyền, phổ biến các thành tựu KH&CN, kết quả hoạt động đổi mới sáng tạo, nâng cao vai trò, vị thế của KH&CN. Hưởng ứng ngày KH&CN Việt Nam, thực hiện sự chỉ đạo của Bộ KH&CN và UBND tỉnh, Sở KH&CN tỉnh BR-VT đã phối hợp với các cấp ngành, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, áp dụng rộng rãi các thành tựu KH&CN vào sản xuất và đời sống trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, tổ chức nhiều hoạt động thiết thực chào mừng ngày KH&CN năm 2021.

(bariavungtau.gov.vn)